

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Lan; Ông Nguyễn Việt Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương thị Khánh Ly - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST - HS, ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn H; (Tên gọi khác: không);

Sinh ngày: 28/10/1990;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Ngô Văn Q, sinh năm: 1957 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Sinh năm: 1958; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 5560/QĐ-UBND ngày 01/11/2010 của Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ v/v bắt buộc đưa Ngô Văn H chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục LĐXH huyện Đại Từ, thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/11/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên và có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo H: Bà Triệu Thị Thanh H, Luật sư của Văn phòng Luật sư Hà Thái thuộc đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

Bị hại: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1980 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn thị T, sinh năm 1958 (có mặt)

2. Chị Phạm Thị K, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

3. Ông Phạm Minh C, sinh năm 1951 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/02/2021, Ngô Văn H đang ở nhà tại xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thì nghe thấy có tiếng trẻ con chửi H từ phía nhà anh Phạm Văn C (tên gọi khác là T), nhà ở sát cạnh nhà H. Do đã bị chửi nhiều lần nên khi nghe thấy tiếng chửi, H đã cầm 01 con dao, loại dao bầu dài khoảng 20cm-30cm, rộng khoảng 05cm, có 01 đầu nhọn, cất trong áo đang mặc, rồi đi bộ sang nhà anh C mục đích để đánh người chửi mình. Sang đến nhà anh C thì H gặp: Anh C, bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958 (mẹ anh C); chị Bàn Thị K, sinh năm 1985 (vợ của anh C) và cháu Phạm Bàn Hoàng N, sinh năm 2007 (con trai anh C) đều đang ở nhà. Hồng hỏi cháu N "cháu chửi chú à? ai xui cháu chửi chú", N trả lời "không, không phải cháu". Thấy anh C đứng ở hiên nhà, H đi đến gần vị trí của anh C đang đứng rồi nói: "anh em mình có thể nói chuyện với nhau không?", anh C nói "hôm nay mừng 1, không nói chuyện" và đuổi H ra ngoài cổng, cho rằng anh C muốn đánh nhau nên H rút con dao (đã chuẩn bị từ trước), cầm dao trên tay phải rồi đâm một nhát, theo chiều ngang, trúng vào vùng bụng, phía bên phải người anh C. Bất ngờ bị H dùng dao đâm nên anh C bỏ chạy ra phía ngoài cổng, H tiếp tục cầm dao đuổi theo. Thấy vậy bà T, chị K chạy vào can ngăn kéo H lại khiến H bị ngã. Khi bị ngã, H tiếp tục cầm dao khua khoắng, bà T cầm tay H để giằng con dao thì lưỡi dao chọc vào tay trái của H và cứa vào cánh tay phải và ngón tay trở bên trái của bà T. Thấy H cầm dao giằng co với mẹ và vợ của mình, anh C đã chạy vào sân lấy một cây gậy gỗ (loại củi đụn) dài khoảng 01m mục đích để chống lại H, không cho H tiếp tục gây thương tích cho những người trong gia đình. Khi anh C cầm gậy chạy ra thì H cầm dao quay lại, H giơ dao lên chém anh C nhưng không trúng. Anh C cầm gậy gỗ vụt trúng vào tay và đầu H. Thấy H và anh C đánh nhau, ông Phạm Minh C, sinh năm 1951 (là bố của anh C), làm bảo vệ ở trường mầm non sát cạnh nhà anh C, chạy vào can ngăn lấy được dao của H và cây gậy gỗ của anh C vứt đi, sự việc kết thúc. Do đều bị thương nên anh C, bà T và H cùng đến bệnh viện để điều trị.

Sau khi sự việc xảy ra anh C đã trình báo Công an xã Y đề nghị giải quyết vụ việc. Xác định có dấu hiệu của tội phạm Công an xã Y đã lập hồ sơ ban đầu sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 25/10/2021 anh Phạm Văn C có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự.

Tại bản kết luận giám định số 200/TgT ngày 18/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Nguyên kết luận đối với anh Phạm Văn C:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo phẫu thuật thăm dò ổ bụng đơn thuần KT lớn; có 01 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số: 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế.

Cơ chế hình thành vết thương là do tác dụng của vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản kết luận giám định số 201/TgT ngày 18/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Nguyên kết luận đối với bà Nguyễn Thị T:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Hiện tại có 02 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số: 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế.

Cơ chế hình thành vết thương là do tác dụng của vật có cạnh sắc.

Tại bản kết luận giám định số 812/TgT ngày 29/10/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Nguyên kết luận đối với Ngô Văn H:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm KT trung bình và 01 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ trên người viêm gan C.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03%. Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư số: 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế.

Cơ chế hình thành vết thương là do tác dụng của vật tày.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 291/KLGD ngày 31/8/2021 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 12/02/2021 và tại thời điểm giám định, Ngô Văn H bị rối loạn loạn thần do sử dụng nhiều loại ma túy. Tại các thời điểm trên anh Ngô Văn H bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Văn H khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai nhận tội của H phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 con dao, loại dao nhọn có chuôi bằng gỗ, dao dài 31cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 5,5cm được niêm phong trong 01 hộp cattong ký hiệu A1;

+ 01 chiếc áo khoác gió màu trắng, có khóa bằng nhựa.

+ 01 chiếc gậy gỗ dài 1,1 m.

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Về dân sự: Anh Phạm Văn C yêu cầu Ngô Văn H bồi thường số tiền 100.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSĐT ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện Đại Từ đã truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 48 BLHS; Điều 106, Điều 136 BLTTHS; Các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 BLDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Ngô Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo, bị hại về việc bị cáo trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại anh Phạm Văn C số tiền 50.000.000 đ.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao, loại dao nhọn có chuôi bằng gỗ, dao dài 31 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 5,5 cm (trong hộp cattong ký hiệu A1), 01 chiếc áo khoác gió màu trắng, có khóa bằng nhựa (trong hộp cattong ký hiệu A2), 01 chiếc gậy gỗ dài 1,1 m

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định nộp ngân sách nhà nước.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hồng: Bà Triệu Thị Thanh H nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết bị cáo tự nguyện thỏa thuận với bị hại việc bồi thường thiệt hại, bị cáo nhận thức hạn chế khi thực hiện hành vi phạm tội thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Trong phần tranh tụng, bị cáo Hồng thừa nhận việc truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai, bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Ngô Văn H khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/02/2021, bị cáo đang ở nhà thì nghe thấy có tiếng trẻ con chửi từ phía nhà anh Phạm Văn C, nhà ở sát cạnh nhà bị cáo. Do đã bị chửi nhiều lần nên khi nghe thấy tiếng chửi bị cáo đã cầm 01 con dao, loại dao bầu dài khoảng 20cm-30cm, rộng khoảng 05cm, có 01 đầu nhọn, cất trong áo đang mặc, rồi đi bộ sang nhà anh C mục đích để đánh người chửi mình. Khi đến nhà anh C thì bị cáo gặp: Anh C, bà T, chị K và cháu N (con trai anh C). Bị cáo hỏi cháu N "cháu chửi chú à?", N trả lời "không, không phải cháu". Thấy anh C đứng ở hiên nhà, bị cáo đi đến gần vị trí của anh C đang đứng rồi nói: "anh em mình có thể nói chuyện với nhau không?", anh C nói "hôm nay mừng 1, không nói chuyện" và đuổi bị cáo ra ngoài cổng, bị cáo cho rằng anh C muốn đánh nhau nên bị cáo rút con dao (đã chuẩn bị từ trước), cầm dao trên tay phải rồi đâm một nhát, theo chiều ngang, trúng vào vùng bụng, phía bên phải người anh C, anh C bỏ chạy ra phía ngoài cổng, bị cáo tiếp tục cầm dao đuổi theo. Thấy vậy bà Thông, chị K chạy vào can ngăn kéo bị cáo lại khiến bị cáo bị ngã. Khi bị ngã, bị cáo tiếp tục cầm dao khua khoắng, bà T cầm tay bị cáo để giằng con dao thì lưỡi dao chọc vào tay trái của bị cáo và cứa vào cánh tay phải và ngón tay trở bên trái của bà T. Thấy bị cáo cầm dao giằng co với mẹ và vợ của mình,

anh C đã chạy vào sân lấy một cây gậy gỗ mục đích để chống lại H, không cho bị cáo tiếp tục gây thương tích cho những người trong gia đình. Sau đó ông C (là bố của anh C), làm bảo vệ ở trường mầm non sát cạnh nhà anh C, chạy vào can ngăn lấy được dao của bị cáo và cây gậy gỗ của anh C vứt đi, sự việc kết thúc. Thương tích của anh C do một mình bị cáo gây ra có tỷ lệ tổn thương là 16% (Mười sáu phần trăm).

Lời khai của bị hại anh Phạm Văn C tại phiên tòa: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/02/2021 tôi đang ở nhà thì Ngô Văn H là người sát nhà tôi có cầm dao sang đâm dẫn đến gây thương tích cho tôi với tỷ lệ tổn thương là 16%. Khi gây thương tích cho tôi, H chưa bồi thường gì cho tôi. Trong quá trình giải quyết tôi yêu cầu H bồi thường cho tôi 100.000.000 đ. Tại phiên tòa hôm nay tôi và Ngô Văn H đã tự nguyện thỏa thuận với nhau, tôi nhất trí H bồi thường cho tôi số tiền 50.000.000 đ (Năm mươi triệu đồng). Tôi đề nghị Tòa án ghi nhận cho chúng tôi tại phiên tòa.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Bệnh án, Vật chứng thu giữ, Kết luận giám định pháp y...

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/02/2021 tại gia đình anh C thuộc xóm Đ, xã Y, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Ngô Văn H đã có hành vi dùng dao có lưỡi dao bằng kim loại, là hung khí nguy hiểm đâm 01 nhát vào phần bụng phía bên phải của anh Phạm Văn C, khiến anh C bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16%. Hành vi trên của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật như sau:

“Điều 134. Tội cố ý gây thương tích

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm, hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng... hung khí nguy hiểm...

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này”.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà trong vụ án này là anh Phạm Văn C hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5]. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6]. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo có 01 nhân thân đã bị áp dụng biện pháp chữa trị, cai nghiện nhưng bị cáo không thay đổi bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành công dân tốt.

[7]. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian có như vậy mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung là phù hợp.

[8]. Về dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và bị hại chưa thỏa thuận được việc bồi thường thiệt hại, tại phiên tòa bị cáo, bị hại đã tự thỏa thuận được với nhau việc bị hại nhất trí bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 50.000.000 đ. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự tự nguyện của hai bên là phù hợp.

[9] Vật chứng: 01 con dao, loại dao nhọn có chuôi bằng gỗ, dao dài 31 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 5,5 cm (trong hộp cattong ký hiệu A1), 01 chiếc áo khoác gió màu trắng, có khóa bằng nhựa (trong hộp cattong ký hiệu A2), 01 chiếc gậy gỗ dài 1,1 m không còn giá trị sử dụng, đây là vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Ngô Văn H còn có hành vi gây thương tích cho bà Nguyễn Thị T, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%, bà T đã có đơn đề nghị không khởi tố, không truy cứu trách nhiệm sự đối với Hồng nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với H về hành vi này là phù hợp.

Đối với thương tích của Ngô Văn H, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%, gồm thương tích ở tay trái và đầu, H xác định thương tích ở tay là do tự H gây ra cho mình. Còn thương tích ở vùng đầu của Hồng là do anh C dùng gậy gỗ vụt vào, đây là hành vi phòng vệ chính đáng, đồng thời bản thân H xác định bị thương nhẹ nên có đơn đề nghị gì không xử lý đối với anh C nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 và Điều 48 BLHS năm 2015; Điều 106, Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357 Bộ luật

dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 02/11/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

- Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại việc bị cáo Ngô Văn H trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Phạm Văn C số tiền 50.000.000 đ (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, loại dao nhọn có chuôi bằng gỗ, dao dài 31 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 5,5 cm (trong hộp cattong ký hiệu A1), 01 chiếc áo khoác gió màu trắng, có khóa bằng nhựa (trong hộp cattong ký hiệu A2), 01 chiếc gậy gỗ dài 1,1 m.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ - VKS ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đ án phí dân sự nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Thi hành án hình sự (02b);
- Bị cáo; Bị hại;
- Thông báo cho UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ, VT.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Ngọc Hải